

Người ở lại Charlie



Tưởng niệm Ngày 12 – 0 4 – năm 1972

Đối với nhiều người dân Việt Nam tháng Tư không bao giờ bình thường như những tháng khác . Ở Việt Nam đây là tháng thời tiết chuyển mình thay mùa , từ mùa khô bước qua mùa mưa . Những ngày cao điểm nóng khô khốc từ tháng ba kéo dài để bất ngờ khi giống lũ kéo đến cùng những trận mưa xối xả.

Cơn mưa lớn sau những ngày nắng hạn không thấm đất để mùa mưa chưa đến hẳn, thời tiết nóng oi bức nhắc nhớ đến hình ảnh một „ Mùa Hè đỏ lửa“, nhắc nhớ đến tên các vùng đất Hạ Lào, Kontum ,Khe Sanh, miền Quảng Trị nắng cháy da người , nơi trận chiến tranh giữa hai miền Nam Bắc đã xảy ra khốc liệt.

Suốt trên 20 năm khi vĩ tuyến 17 chia cắt đất nước từ 1954 đến 1975 nhiều địa danh đã đi vào lịch sử :

Gio Linh, Cam Lộ, Đa Krông, Đông Hà, Vĩnh Linh Sông Bến Hải, Cầu Hiền Lương..

Bài hát “Người ở lại Charlie” đã được nhạc sĩ Trần Thiện Thanh sáng tác để tưởng niệm Trung tá Nguyễn Đình Bảo, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 11 Nhảy dù Quân lực Việt Nam Cộng Hòa, tử trận ngày 12 tháng 04 – Mùa Hè Đỏ Lửa 1972.

Người ở lại Charlie

*Đoạn trích trong truyện ký của Nhà văn
Phan Nhật Nam*

Mùa Hè 1972, trên thôn xóm và thị trấn của ba miền đồng bốc cháy một thứ lửa nhân tạo, nóng hơn, mạnh hơn, tàn khốc gấp ngàn lần, vạn lần khối lửa mặt trời sát mặt. Lửa ngùn ngụt. Lửa bùng bùng. Lửa kêu tiếng lớn đại pháo. Lửa lép bép nước nở thịt da người nung chín. Lửa kéo dài qua đêm. Lửa bốc khói mờ trời khi ngày sáng. Lửa gào chêm tiếng khóc của người. Lửa hốt hoảng khi cái chết chạm mặt. Lửa dậy mùi thây ma. Lửa tử khí trùng trùng giăng kín quê hương thê thảm khốn cùng.

Kinh khiếp hơn Ất Dậu, tàn khốc hơn Mậu Thân, cao hơn bão tố, phá nát hơn hồng thủy. Mùa Hè năm 1972, Mùa Hè máu. Mùa Hè của sự chết và tan vỡ toàn diện. Mùa Hè cuối đày đêu linh. Dân tộc ta sao nữ quá đọa đày!

Ba sư đoàn bộ binh 304, 308, 324B, cùng sáu trung đoàn địa phương của Khu 5, ba trung đoàn chiến xa, hai trung đoàn đặc công và một sư đoàn pháo nặng 130 ly, cho mặt trận Trị-Thiên. Ba sư đoàn 5, 7, 9, tăng cường sư đoàn Bình Long, hai Trung Đoàn 202 và 203 chiến xa, được yểm trợ bởi một sư đoàn pháo nặng tại mặt trận An Lộc. Hai Sư Đoàn 320 (Thép) và Sao Vàng, một trung đoàn chiến xa tấn công vào Tân Cảnh, Kontum. Hướng tiến được dọn đường bởi một trung đoàn pháo đặt từ rừng Big Mama Mountain, vùng tam biên-giới Việt-Miên-Lào. Cộng quân chơi trò chơi máu, mở đầu những “ngày hè đỏ lửa,” trận cuối cùng để tìm kiếm kết thúc cho mười năm chiến tranh “giải phóng” cận lực, sau “tổng-công-kích thất bại Mậu Thân 1968.”

Quân ta phải chống lại. Chống giữ để tự vệ. Chống trả nơi biên giới cuối cùng: Tự Do hay nô Lệ. Sống hoặc Chết. Trận đấu quyết tử và trận chiến cực điểm. Ba tháng hay 100 ngày chiến trận, những kỷ lục chiến trường thay đổi từng nấc, từng bậc lớn, từ 2,000 quả đạn cho cứ điểm Charlie, Kontum đến 8,000 quả cho An Lộc. Bắc quân đi bước tàn nhẫn không nương tay và quân dân Miền Nam đồng đương cự với nỗ lực cao nhất tại “Điểm đứt hơi – Điểm vỡ của chiến trận.” Chúng ta đã chiến đấu giữ vững và kiêu hùng chiến thắng.

Hôm nay, ngày đầu tháng 8, cuộc đại chiến đã bước qua tháng thứ tư, và có cơ kéo dài thêm một thời gian nữa, nhưng quân dân ta cắn răng, ngậm chặt, hứng hết tai họa, đựng đầy khổ nạn... Chịu thêm nữa cũng thế, đánh thêm nữa cũng được. Trong nguy nan, Dân tộc

biến thành “thánh chịu nạn.” Dân tộc kiêu dũng, quật cường, vượt qua, bất chấp tất cả để tồn tại. Ngọn lửa Mùa Hè 1972 nung độ nóng cao nhất trui rèn chúng ta, Người Việt Nam muốn sống đời đáng sống của Người. Người Tự Do.

Được đi, chứng kiến và dự phần vào ba mặt trận, ba vùng đất quê hương, người viết không mong gì hơn ghi lại một vài khía cạnh của cuộc chiến, cuộc chiến vĩ đại vượt mọi chiến tranh, mà phải một ủy ban quân sự, trong thời gian dài mới có khả năng, điều kiện thu thập và đúc kết toàn thể. Vì chỉ ghi được biến cố qua một vài khía cạnh, với những người, đơn vị lâm chiến quen thuộc, người viết xin tạ lỗi do những thiếu sót mà một cá nhân không thể nào tránh khỏi, và đã phải viết lại từ một khoảng ngày tháng quá gấp rút.

CHARLIE, TÊN NGHE QUÁ LẠ

Quả tình nếu không có trận chiến mùa Hè năm 1972, thì cũng chẳng ai biết đến Charlie, vì đây chỉ là tên quân sự dùng để gọi một cao độ nằm trong chuỗi cao độ chập chùng vùng Tân Cảnh, Kontum.

Charlie, “Cải Cách,” hay “C,” đỉnh núi cao không quá 900 thước trông xuống thung lũng sông Pô-Kơ và Đường 14, đông-bắc là Tân Cảnh với mười hai cây số đường chim bay, đông-nam là Kontum, thị trấn cực bắc vùng Tây Nguyên. Charlie bị bao vây bởi Căn Cứ 5, Căn Cứ 6 ở phía bắc, những mục tiêu quân sự nổi tiếng, những vị trí then chốt giữ cửa ngõ vào Tân Cảnh mà bao nhiêu năm qua, bao nhiêu mùa hè, mùa mưa rào, báo chí hằng ngày trong và ngoài nước phải nhắc tới khi những hạt mưa đầu mùa rơi xuống vùng núi non, cạnh sườn cực tây địa giới nước Nam.

Năm nay, sau bao nhiêu lần thử thách từ mùa mưa 1971 qua đầu xuân 1972, Bắc quân vẫn không vượt qua được cửa ngõ hai căn cứ số 5, số 6, thế nên cộng quân đổi hướng tiến, lòn sâu xuống phía nam hai căn cứ trên để tiếp tục sự nghiệp “giải phóng” với mục tiêu cố định: Tân Cảnh, cắt Đường 14.

Vòng đai Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù nằm về phía trái quốc lộ có hình cánh cung bắt đầu bởi căn cứ Anh Dũng ở cực bắc đến Yankee (hay Yên Thế,) ngã lòn xuống nam với Charlie, Delta, Hotel, Metro và chót hết là Bắc Ninh, phía đông Võ Định, nơi đặt bộ chỉ huy lữ đoàn. Vòng đai này có nhiệm vụ che chở phía trái đường 14, phát hiện sự di chuyển từ đông sang tây của địch xong dùng phi pháo để tiêu diệt. Đây là lý thuyết chiến thuật, quan niệm hành quân của phía Cộng Hòa đối với mục tiêu và hướng tiến của phía Cộng Sản hằng bao nhiêu năm. Nay bộ đội Bắc Việt thay đổi đường đi và quân đội Việt Nam Cộng Hòa

(VNCH) lập các vòng đai Nhảy Dù như Yankee, Charlie, Delta bắt đầu được đặt tên để tiếp nhận định mệnh tàn khốc trong cuộc chiến trùng trùng. Đoạn sau kể về trận đánh ở Charlie, trận đánh nhỏ của một tiểu đoàn Nhảy Dù, nhưng điển hình cho toàn thể bi hùng cực độ về người Lính Chiến Việt Nam.



ĐẾN ĐÂY NGƯỜI GẶP NGƯỜI

Đường mòn Hồ Chí Minh (HCM) trên đất Lào khi chạy đến vùng Tam-Biên phía đông cao nguyên Boloven chia ra hai nhánh. Nhánh thứ nhất từ Chavane đâm thẳng biên giới Lào-Việt xuyên qua dãy Chu Mon Ray để nhắm vào Darkto. Nhánh thứ hai từ Bản Tasseng qua trại Lê Khánh, và Kontum là mục tiêu cuối cùng của quan niệm chiến thuật Bắc quân: Phải chiếm giữ thị trấn cực bắc này để làm bàn đạp lần tấn công Pleiku, rồi từ đây tiến về phía đông, xuống bình nguyên tỉnh Bình Định.

Gọi nhánh thứ nhất là nhánh Bắc và nhánh thứ nhì là nhánh Nam. Trong chiến dịch Xuân-Hè 72 của Mặt Trận B3 (chiến trường Tây Nguyên), đường rẽ phía Bắc được sử dụng, từ đỉnh 1773 của núi Chu Mon Ray, con đường không thể gọi là một nhánh nhỏ của “đường mòn Hồ Chí Minh” nữa, nhưng phải gọi đó là một “bypass” của một cái lộ tuyến phẳng phiu trơn láng, chạy ngoằn ngoèo qua các cao độ, đổ xuống những thung lũng hun hút của dãy Big Mama Mountain rồi bò theo hướng đông đến đỉnh Kngok Kon Kring. Đỉnh núi này cao quá, con đường phải quẹo qua trái, đi lên cao độ 960 và tạm dừng lại. Dừng lại, vì phía đông, hướng trước mặt chỉ cách mười cây số, con sông Pô-Kơ dậy sóng. Con sông âm ồ qua ghè đá, ào ào đi giữa rừng xanh núi đỏ. Bên kia sông, Quốc Lộ 14 chỉ khoảng

trên dưới sáu cây số và đầu con đường là Tân Cảnh, mục tiêu của bao chiến dịch. Từ ngày chiến tranh “giải phóng” bùng nổ.

Đây rồi, “...nồi cơm điện National” đây!
Tân Cảnh hấp dẫn ngon lành như cô gái yếu đuối hờ hênh thụ động nằm dưới thung lũng bát ngát ở đằng kia.

Bộ đội ta tiến lên. Nhưng không được nữa, con đường đã bị dừng lại, và bộ đội ta dù được “tùng thiết,” dù được đại pháo “dọn đường” cũng phải dừng lại, vì đỉnh 960 chính là bãi đáp C, là cứ điểm Charlie và Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù đã xuống LZ (landing zone, tức bãi đáp trực thăng, hoặc khoảng đất trống dùng để đổ quân từ trực thăng) này từ ngày 2 tháng 4/1972. Con cháu Bác và Đảng phải ngừng lại bố trí trận địa.

Nỗ lực kinh khiếp kéo dài trên năm mươi cây số đường núi, từ ngã rẽ đất Lào phải dừng lại vì chạm phải “sức người.”

Ở đây, người đã gặp nhau.

Vực thấp, đỉnh cao, bạt núi, xẻ đèo, những con người cuồng tín và tội nghiệp của miền Bắc đã làm được tất cả.

Con đường núi của Tướng Stiwelle từ Miền Điện đến Trùng Khánh, Trung Quốc năm 1945 đã là một sự khùng khiếp. Đường xuyên sơn vạn dặm, dài thật dài, quanh co khúc khuỷu lớp lớp giữa núi rừng nhiệt đới, con đường nổi tiếng đúng như tầm vóc và giá trị của nó.

Cả nước Tàu sống bám vào cái ống cứu nguy thậm thọt hun hút này.

Vào thời điểm đầu thế chiến, nước Tàu, đồng minh “tuyệt vời cần thiết” của người Mỹ dễ thương cần phải sống để chống đỡ trực Bá Linh-Đông Kinh.

Con đường quả đáng tiền và đáng sợ.

Nhưng đường này làm bằng máy, dưới sự yểm trợ và che chở của các “Ông Biển” hảo hạng, những người lính công binh chiến đấu hãnh diện của Mỹ quốc giàu sang hùng mạnh.

Năm mươi cây số đường xuyên sơn của “bộ đội ta” thì khác hẳn. Bộ đội đào bằng tay trong đêm tối. Bộ đội lấp hố dưới tấm lưới lửa thép của B-52, trên những giải thảm tử thần dày lèn bom-bi CBU (cluster bomb unit).

Sức người và lòng cuồng tín ghê gớm đã vượt qua giới hạn. Đây không còn là người với thịt da biết mệt mỗi đau đớn, cũng không là người với trí óc biết nguy hiểm và sợ hãi. Bắc quân, khối người vô tri tội nghiệp chìm đắm trong ảo tưởng và gian nguy triền miên. Con đường sạn đạo vào đất Ba Thục tân thời được hoàn thành từng phân từng thước. Bắc quân theo đó đi về Đông.

Nhưng đến đây, ở cao độ 960, người lính Bắc Việt không tiến được nữa vì đã gặp “người.”

Người rất bình thường và giản dị. Người biết lo âu, sợ nguy hiểm. Người có ước mơ và ham muốn vụn vặt. Những người không thần thánh hóa lãnh tụ và tin tưởng Thiên Chúa cũng chỉ là bạn tâm tình.

Nhưng đó cũng là những người lính đánh giặc “tới” nhất của Quân Lực Miền Nam, chỉ huy bởi những sĩ quan miệt mài trên dưới mười năm trận địa.

Những sĩ quan biết đánh hơi rất chính xác khả năng và ý định của đối phương.

Bắc quân dừng lại giữa đường, ảo tưởng bị công phá và tan vỡ. Họ gặp lính Nhảy Dù Việt Nam.



TRẬN ĐÁNH TRÊN CAO ĐIỂM

Anh Năm (tức Trung Tá Nguyễn Đình Bảo, sĩ quan chỉ huy trưởng của Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù) bố trí quân “hết xảy.”

Cứ điểm C hay Charlie chính thống, cao độ 960 giao cho “thằng 1,” Đại Đội 1, do Thịnh, trung úy Khoá 25 Thủ Đức chỉ huy. Thịnh trẻ tuổi

đời lẫn tuổi lính. Thinh có vẻ yếu trước mắt mọi người vì Thinh... đẹp trai.

Đã đẹp trai, tốt mã thì đánh giặc hơi yếu. Chẳng hiểu sao phần đông là như thế.

Những anh có vẻ tài tử, ăn nói ngon lành, rồn rãng thường hay lạnh căng.

Nhưng nghĩ cho kỹ thì cũng công bằng thôi, con người mà, được cái này thì mất cái kia.

Nhưng anh Năm dưới cái nhìn sắc sảo của con ó, kèm theo “suy tư” của phó Mễ đã chọn Thinh để giữ Charlie vì cả hai người chỉ huy đều chắc mốt điều:

Đây là một tay “dur,” loại liều, thứ “kép trẻ đang lên” của trận địa.

Thinh được lãnh hãnh diện “nhất kiếm trấn ãi” và những ngày sau Thinh đã chứng tỏ, người chỉ huy mình đã không nhầm lẫn.

Phía bắc của C giao cho Đại Đội 3, do Hùng “mập” làm đại đội trưởng. Hùng chỉ là đại úy thôi, nhưng “người” có đủ tác phong và khả năng để “tiến” xa hơn.

Vì “người” cũng là tay văn nghệ, “lãnh tụ” sinh viên, có kích thước cơ thể và tính chất của tướng Thắng, ông “tướng sạch nhất” của quân đội và cũng là ông tướng học giỏi nhất!

Nhưng giờ này Hùng chỉ là “simple captain” nên cam phận dẫn quân lên trấn giữa phía bắc Charlie, căng mìn bẫy, đào hầm chờ con cháu Bác, những chiến sĩ Điện Biên.

Điện Biên cái con bà nhà nó, lúc xưa bố nó đánh Điện Biên chứ đâu phải nó hôm nay, trong họ tôi có ông chú làm tiểu đoàn trưởng đánh cái Điện Biên khi gió kia. Bây giờ tụi nó là cái chó gì.

Chẳng nhẽ tôi là lính Tây cà-lò sao? Phần còn lại tiểu đoàn lên cao điểm 1020, hay C2.

Anh Năm bảo Mễ:

– Mình giữ hột lạc (cao độ trên bản đồ, thường nhìn giống như hình hột lạc) này vì phía nam tao chắc toàn tụi nó. Lệnh hành quân bắt buộc mình phải giữ cửa thẳng Charlie. Kẹt lắm, trước sau gì tụi nó cũng phải chiếm thẳng Charlie này, và mình thì chỉ việc “thủ.” BỐ khi, thôi đã xuống đây thì phải giữ chứ biết làm sao, hôm đi họp hành

quân được nhận tin tình báo từ quân đoàn, Sư Đoàn 320 (tức Sư Đoàn Điện Biên của Bắc Việt) đã rút về tây, vào đất Lào!

– Anh Năm yên chí, mình “hơn tiền ” tụi nó!

Mẽ chắc giọng.

Nhưng thật ra tất cả chỉ là những câu nói bề mặt, phần trong, đằng sau lý luận và phân tích, do những kinh nghiệm và nhạy cảm riêng về chiến trường, mọi người đều có chung ý nghĩ: Xong rồi, mình đã lọt bẫy! Bởi, chiến tranh miền núi là chiến trường giữa những cao điểm.

Đành rằng C và C2 cũng là những cao độ, nhưng 960 và 1020 làm sao chế ngự được những đỉnh 1773, 1274, 1512 của rặng Big Mama Mountain và tiếp theo một dãy đường đỉnh nam rặng Chu To Sang. Và pháo binh của tụi nó. Pháo và kèm theo một “rừng cối,” gồm một hệ thống súng cối có đường kính từ 80 ly trở lên hoặc sơn pháo bắn thẳng.

Sự thông minh và tinh tế về chiến trường của toàn bộ sĩ quan tiểu đoàn ngừng lại ở đây. Họ không dám nghĩ thêm. Phần lệnh hành quân đã giao cho họ một đỉnh núi trơ trọi để sửa soạn vinh quang cùng cái chết.

Họ chỉ có một đỉnh Charlie đang hùng hực bốc hơi dưới nắng hè hạ chí trời Tây Nguyên. Định mệnh, sức mạnh khắc nghiệt khốn kiếp đã bắt phải như thế.

Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù không còn khả năng chọn lựa. Như cuối cùng cái chết thế nào rồi cũng phải tới cho dù người lính hàng chiến đấu quyết liệt bao nhiêu. Sự thông minh và tinh tế về chiến trường của toàn bộ sĩ quan tiểu đoàn ngừng lại ở đây. Họ không dám nghĩ thêm.

Phần lệnh hành quân đã giao cho họ một đỉnh núi trơ trọi để sửa soạn vinh quang cùng cái chết...

Phan Nhật Nam

Nguồn: <https://tiengquehuong.wordpress.com/2015/04/10/nguoi-o-lai-charlie/>

www.vietnamvanhien.net